TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 23 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NNGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Viết Vĩnh

2. Bà Thân Thị Quyên

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Toà án nhân dân huyện P, Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Đàm Hoàng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/HSST ngày 09/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST - HS ngày 10/2/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN ĐỨC N**, Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1995; tại: tỉnh An Giang, Nơi cư trú: HKTT: số 380, Khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện này: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Đ, (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1973; Vợ: Chưa có

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện P.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: anh Dương Văn Đ, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm T, xã Đ, huyện P, Thái Nguyên.

2. Anh Đàm Xuân T, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: TDP Đ, phường H, TP P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 29/9/2022 tổ công tác Công an huyện P phối hợp cùng Công an xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tuần tra tại xã Đ, huyện P thì phát hiện một nam thanh niên đang đứng ở khu vực đường thuộc xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên có nhiều biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên tự khai tên là NGUYỄN ĐỨC N, sinh năm 1995, trú tại số 380, khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang. Đồng thời, N tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng, nắp miệng có viền xanh bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, theo N khai nhận là ma túy Heroine của N mua về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N và niêm phong vật chứng theo quy định (ký hiệu A). Ngoài ra, tổ công tác còn thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo cũ đã qua sử dụng niêm phong (ký hiệu B1), sau đó bàn giao N cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P để điều tra làm rõ.

Ngày 30/9/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã tiến hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của N tại xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình làm việc không phát hiện, thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 18/9/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành mở niêm phong (ký hiệu A) cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của NGUYỄN ĐỨC N có tổng khối lượng là 0,242 gam; Lấy toàn bộ 0,242 gam niêm phong vào bì thư ký (hiệu A1) gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên để giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1565/KL -KTHS ngày 07/10/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong bì thư niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,242 gam.

Tại cơ quan điều tra NGUYỄN ĐỨC N khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 29/9/2022, N đi từ phòng trọ thuộc xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực xóm T, xã Đ để tìm mua ma túy Heroine mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại khi có người hỏi mua để kiếm lời, khi đến nơi N gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, N hỏi mua của người này 400.000 đồng tiền

ma túy Heroine. Người này đồng ý và bán cho N 01 túi nilon màu trắng nắp miệng có viền xanh bên trong có chứa ma túy Heroine. N nhận ma túy và cất số ma túy vừa mua được vào túi quần phía trước, bên phải đang mặc rồi đi về phòng trọ. Trên đường về thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. N tự giác giao nộp số ma túy vừa mua được cho lực lượng Công an. Lực lượng công an đã lập biên bản bắt quả tang, thu giữ và niêm phong số ma túy Heroine vừa mua được. Ngoài ra còn tạm giữ của N 01 điện thoại ViVo cũ đã qua sử dụng. Tất cả vật chứng đều được niêm phong theo quy định của pháp luật, sau đó đưa N về trụ sở Công an huyện P để làm rõ. Quá trình làm việc N còn khai nhận khoảng 10 giờ ngày 28/9/2022, N mua một gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng của một người đàn ông lạ mặt không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực xóm T, xã Đ, sau đó N đã sử dụng 1/2 số ma túy mua được, số ma túy còn lại N đã bán cho một người tên Tâm vào khoảng 14 giờ chiều cùng ngày với số tiền 34.000 đồng, N chỉ biết người mua ma túy tên Tâm, không biết địa chỉ cụ thể; Số tiền bán ma túy được N sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Lời khai nhận tội của NGUYỄN ĐỨC N là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu Al, bên trong có chứa 0,224 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1. 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì kí hiệu B1.Tất cả các vật chứng hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Công an huyện P chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 25/CT- VKSPB, ngày 06/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo NGUYỄN ĐỨC N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo NGUYỄN ĐỨC N thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo NGUYỄN ĐỨC N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 4 đến 5 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu Al, bên trong có chứa 0,224 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1.

Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì kí hiệu B1 để đảm bảo thi hành án

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí HSST xung quỹ Nhà nước.

Thông báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an huyện P, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các vật chứng có trong hồ sơ của vụ án, do đó có đủ căn cứ để khẳng định:

Hồi 07 giờ 40 gày 29/9/2022, tại khu vực xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, NGUYỄN ĐỨC N là người nghiện chất ma túy đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,242 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an huyện P và Công an xã Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng. Hành vi phạm tội của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015 quy định:

"*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

...

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gieo giắc các tệ nạn xã hội, gây mất ANTT tại địa phương. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lời bất chính, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng xung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng vụ án: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu Al, bên trong có chứa 0,224 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1.

Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì kí hiệu B1 để đảm bảo thi hành án

[7]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, mức hình phạt, điều luật áp dụng, hình phạt bổ sung, biện pháp cải tạo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc ma túy Heroine nêu trên, N khai nhận mua của một người đàn ông lạ mặt, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể tại khu công nghiệp Điềm Thụy, huyện P. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch địa chỉ của người đàn ông trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với người tên Tâm ngày 28/9/2022 đã mua ma túy với N, N chỉ biết người mua ma túy tên Tâm, địa chỉ cụ thể N không biết ở đâu. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch địa chỉ của người đàn ông trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo NGUYỄN ĐỨC N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt NGUYỄN ĐỨC N 4 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/9/2022.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000đ xung quỹ Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu Al, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,224 gam ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ NGUYỄN ĐỨC N sinh năm 1995

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu B1 ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO trong vụ án NGUYỄN ĐỨC N xảy ra ngày 29/9/2022.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2023 giữa Công an huyện P và Chi cục thi hành án huyện P, tỉnh Thái Nguyên).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo NGUYỄN ĐỨC N phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung quỹ Nhà Nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Minh Huệ